## TÌM MA TRẬN NGHỊCH ĐẢO BẰNG PHƯƠNG PHÁP GAUSS – JORDAN

## THUẬT TOÁN

INPUT: Nhập ma trận vuông từ file "input.txt"

**OUTPUT:** Ma trận nghịch đảo của ma trận đã cho nếu ma trận đã cho khả nghịch.

Ngược lại, in ra dòng chữ "Ma trận không khả nghịch!!!"

## MỘT SỐ HÀM SỬ DỤNG TRONG THUẬT TOÁN

- TimPhanTuGiai(): Tìm phần tử giải của ma trận A

Duyệt từng hàng của ma trận A từ trên xuống dưới

B1: Bỏ qua những hàng có phần tử giải

B2: Xét từ trái qua phải:

- Nếu thấy có giá trị 1 hoặc -1, chọn đó làm phần tử giải
- Nếu không có 1 hoặc 1, chọn phần tử khác 0 có giá trị tuyệt đối lớn nhất

B3: Nếu tìm thấy phần tử giải, lưu giá trị và lưu vị trí hàng cột của nó.

Ngược lại, "Ma trận không khả nghịch!!!" → Dừng chương trình

- GaussJordan(): biến đổi tương đương trên hàng của ma trận bổ sung [A|E]

B1: Dùng hàm TimPhanTuGiai() để tìm phần tử giải Apq

B2: Biến đổi sơ cấp trên [A|E]:

- Giữ nguyên hàng p:  $(hàng p)^{(1)} = (hàng p)$
- Các phần tử khác tính theo công thức:

$$(hang i)^{(1)} = (hang i) - [A|E]_{ip}*(hang p)$$

=> Ta thu được ma trận [A|E]<sup>(1)</sup>

B3: Lặp lại bước 2 để tìm  $[A|E]^{(2)}$ ,  $[A|E]^{(3)}$ , ... cho đến khi không thể chọn được phần tử giải nữa

- Chuanhoaheso(): để chuẩn hoá hệ số 1

 $\mathring{O}$  mỗi hàng của  $[A \mid E]^{(n)}$ , mọi phần tử của hàng đó chia cho phần tử giải của hàng đó

- SoSanh(a, b, n): kiểm tra xem 2 hàng đã sắp xếp đúng chưa

Xét 2 (hàng a) và (hàng b) của ma trận bên trái của [A|E]<sup>(n)</sup> sau khi chuẩn hóa hệ số 1, xét các phần tử trên cùng 1 cột

nếu ở hàng a là 1 và ở hàng b là 0 => trả về giá trị 1

nếu ở hàng a là 0 và ở hàng b là 1 => trả về giá trị -1

trường hợp còn lại là cả 2 hàng đều bằng 0 => trả về giá trị 0

- SapXepHang(): chuẩn hóa về ma trận [E/A<sup>-1</sup>]

Lặp lại n lần:

Dùng hàm SoSanh(hàng i, hàng i+1, n) kiểm tra (hàng i) với các (hàng i+1) đã xếp đúng chưa

Nếu SoSanh(hàng i, hàng i+1, n) trả về giá trị 1 thì đổi chỗ 2 hàng đó trên ma trận  $[A|E]^{(n)}$  sau khi chuẩn hóa hệ số 1

\*Main(): Chương trình chính

B1: Nhập input ma trận A vuông từ file "input.txt"

B2: Tính kích cỡ ma trận A là: n

B3: Tạo ma trận đơn vị E của A

B4: Với mỗi i = 0, 1, ..., (n-1)

Dùng hàm GaussJordan() để biến đổi tương đương trên hàng của ma trận bổ sung [A|E]

B5: Dùng hàm Chuanhoaheso() để chuẩn hoá hệ số 1

B6: Dùng hàm SapXepHang() để chuẩn hóa về ma trận [E|A-1]

B7: Xuất ra ma trận A<sup>-1</sup>

## VÍ DỤ

```
Ma trận đã cho
[[ 3. 5. 7.]
[ 2. 1. 4.]
[-3. -5. -7.]]
Ma trận không khả nghịch!!!!
```